

**CÔNG TY CỔ PHẦN CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN DAMIK**
*DAMIK GROUP JOINT STOCK
COMPANY*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 15/CV
No.: 15/CV

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2026
Hai Phong, 20 July 2026

*V/v: Giải trình chênh lệch lợi
nhuận sau thuế quý II.2026*

*Regarding: Explanation of
difference of profit after tax of the
second quarter of 2026*

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
To: STATE SECURITIES COMMISSION

Công ty Cổ phần tập đoàn DamiK (tên cũ là Công ty Cổ phần Vôi Công nghiệp DLH) xin được giải trình về chênh lệch lợi nhuận sau thuế tại báo cáo tài chính Quý II năm 2026 như sau:

DamiK Group Joint Stock Company(the previous name was DLH Industrial Lime Joint Stock Company) would like to explain the difference of profit after-tax of the financial statements for the second quarter of 2026 as follows:

Chỉ tiêu <i>Item</i>	Giá trị (VNĐ) <i>Value (VND)</i>
Lợi nhuận sau thuế Quý II.2025 <i>Profit after tax of the second quarter of 2025</i>	(1.694.401.925)
Lợi nhuận sau thuế Quý II.2026 <i>Profit after tax of the second quarter of 2026</i>	361.784.518
Chênh lệch <i>Difference</i>	2.056.186.443
Mức tăng <i>Increase</i>	121,35%

Lý do chênh lệch:

Reason for the difference:

- Lợi nhuận gộp quý II.2026 của Công ty tăng 1,9 tỷ VNĐ tương ứng mức tăng 67% là nguyên nhân chính làm cho lợi nhuận sau thuế tăng 2,06 tỷ VNĐ tương ứng với mức tăng 121,35% so với quý II.2025. Lợi nhuận gộp của quý II.2026 tăng so với quý II.2025 do các nguyên nhân sau:

In the second quarter of 2026, the Company's gross profit increased by VND 1.9 billion, representing an increase of 67% compared with the second quarter of 2025. This was the principal factor contributing to the increase in the Company's profit after tax of VND 2.06 billion, representing an increase of 121.35% compared with the corresponding period in 2025. The increase in gross profit for the second quarter of 2026 compared with the corresponding period in 2025 was mainly attributable to the following factors:

+ Sản lượng bán hàng quý II.2026 giảm 11.177,36 tấn tương ứng mức giảm 29,98% nhưng doanh thu quý II.2026 giảm 10,2 tỷ VNĐ tương ứng mức giảm 18,48% so với quý II.2025, điều này cho thấy đơn giá bán hàng quý II.2026 đã tăng lên so với quý II.2025. Đây là nguyên nhân chính làm cho lợi nhuận gộp của quý II.2026 tăng so với quý II.2025.

+ *Sales volume in the second quarter of 2026 decreased by 11,177.36 tonnes, representing a decline of 29.98%. However, revenue for the second quarter of 2026 decreased by VND 10.2 billion, representing a decline of 18.48% compared with the second quarter of 2025. This indicates that the average selling price in the second quarter of 2026 increased compared with the second quarter of 2025. This was the primary factor contributing to the increase in gross profit in the second quarter of 2026 compared with the corresponding period in 2025.*

+ Sản lượng sản xuất quý II.2026 giảm 4.745,18 tấn tương ứng mức giảm 14,34% và sản lượng bán hàng quý II.2026 giảm 29,98% so với quý II.2025 làm giảm tiền lương theo kết quả kinh doanh của CBCNV, đồng thời số lượng CBCNV quý II.2026 giảm 16 người so với quý II.2025. Điều này sẽ làm cho tổng chi phí lương quý II.2026 giảm so với quý II.2025 dẫn tới giảm giá vốn của sản phẩm quý II.2026. Đây là nguyên nhân thứ hai làm cho lợi nhuận gộp quý II.2026 tăng so với quý II.2025.

+ *In the second quarter of 2026, the Company's production volume decreased by 4,745.18 tonnes, representing a decline of 14.34%, while sales volume decreased by 29.98% compared with the second quarter of 2025. As a portion of employee wages is determined based on the Company's production and business performance, the decreases in production volume and sales volume resulted in a reduction in the performance-linked portion of employee wages. In addition, the number of employees in the second quarter of 2026 decreased by 16 compared with the second quarter of 2025. This resulted in a decrease in total payroll costs in the second quarter of 2026 compared with the second quarter of 2025, thereby reducing the cost of goods sold in the second quarter of 2026. This was the second factor contributing to the increase in gross profit in the second quarter of 2026 compared with the second quarter of 2025.*

- Vì sản lượng sản xuất và sản lượng bán hàng đều giảm như đã trình bày ở trên, nên chi phí lương bộ phận bán hàng, bộ phận quản lý doanh nghiệp đều giảm làm cho tổng chi phí bán hàng và

chi phí quản lý doanh nghiệp của quý II.2026 giảm lần lượt 27,25% và 6,54%. Đây là nguyên nhân thứ hai làm cho lợi nhuận sau thuế quý II.2026 tăng so với quý II.2025.

As both production volume and sales volume decreased, payroll costs attributable to the selling function and the general and administrative function also decreased. Consequently, total selling expenses and general and administrative expenses in the second quarter of 2026 decreased by 27.25% and 6.54%, respectively. This was the second factor contributing to the increase in profit after tax in the second quarter of 2026 compared with the second quarter of 2025.

- Do nợ gốc các khoản vay trung và dài hạn đã giảm nên chi phí tài chính quý II.2026 giảm 0,29 tỷ VNĐ tương ứng mức giảm 16,93% so với quý II.2025. Đây là nguyên nhân thứ ba làm cho lợi nhuận sau thuế quý II.2026 tăng so với quý II.2025.

- As the outstanding principal balances of medium- and long-term borrowings decreased, finance costs in the second quarter of 2026 decreased by VND 0.29 billion, representing a decline of 16.93% compared with the second quarter of 2025. This was the third factor contributing to the increase in profit after tax in the second quarter of 2026 compared with the second quarter of 2025.

Công ty xin được báo cáo tới Quý Ủy ban được biết.

The Company would like to inform the Committee.

Trân trọng./.

Sincerely./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Recipients:

- As above;
- Filed VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DAMIK/
DAMIK GROUP JOINT STOCK COMPANY**
Người đại diện theo pháp luật/Legal representative
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Quý Sơn